

Số: /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định định mức phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật tái định cư
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1988/TTr-SXD ngày 19 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định định mức phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật tái định cư để tính khoản tiền hỗ trợ tái định cư tự lo chỗ ở cho hộ gia đình, cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Định mức diện tích đất tính hỗ trợ được quy định tại khoản 3 Điều 14 của Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước thực hiện quyền hạn và trách nhiệm đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai, thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý nhà nước về đất đai và công chức làm công tác địa chính ở cấp xã; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

b) Người có đất thu hồi và chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thu hồi.

c) Các đối tượng khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 2. Định mức phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật tái định cư

STT	Địa điểm	Suất đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư (đồng/m²)
1	Thành phố Rạch Giá	1.364.651
2	Thành phố Hà Tiên	1.459.469
3	Thành phố Phú Quốc	1.744.054
4	Huyện Kiên Hải	1.636.357
5	Huyện Châu Thành	1.385.854
6	Huyện Kiên Lương	1.405.960
7	Huyện Giang Thành	1.399.270
8	Huyện An Biên	1.424.679
9	Huyện An Minh	1.458.771
10	Huyện Giồng Riềng	1.377.834
11	Huyện Gò Quao	1.457.517
12	Huyện Hòn Đất	1.342.521
13	Huyện U Minh Thượng	1.453.579
14	Huyện Vĩnh Thuận	1.461.117
15	Huyện Tân Hiệp	1.340.751

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Xây dựng phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành định mức phí đầu tư hạ tầng tái định cư trên

địa bàn các huyện An Biên, Hòn Đất, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang;

b) Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành suất đầu tư hạ tầng mẫu tái định cư trên địa bàn huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang;

c) Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành suất đầu tư hạ tầng tái định cư trên địa bàn huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;

d) Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành suất đầu tư hạ tầng tái định cư trên địa bàn huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang;

đ) Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành suất đầu tư hạ tầng tái định cư trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;

e) Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành điều chỉnh định mức phí đầu tư hạ tầng tái định cư trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận tại Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành định mức phí đầu tư hạ tầng tái định cư trên địa bàn các huyện An Biên, Hòn Đất, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh KG;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh KG;
- LĐVP, các phòng: KT, TH, KGVX;
- Lưu: VT, lqkhanh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Nhân